

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NAM SÁCH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 32/2021/HSST  
Ngày: 31/8/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

***- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đắc Quýnh và ông Hoàng Công Sáu.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huệ- Kiểm sát viên.

Ngày 31/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/TLST-HS, ngày 28 tháng 7 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2021/QĐXXST-HS ngày 17/8/2021, đối với các bị cáo:

**1) Nguyễn Văn V-** sinh năm 1985;

Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn T, xã A, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Nguyễn Văn S (đã chết), mẹ đẻ: Nguyễn Thị L; Vợ là Tăng Thị Mai X; Có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: Bản án số 126/2016/HSST ngày 14/9/2016 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 33 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong án phí ngày 21/11/2016, hình phạt tù ngày 26/02/2019- chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 37/2011/HSST ngày 30/12/2011 của TAND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong án phí ngày 15/5/2013, hình phạt tù ngày 24/6/2012- đã được xóa án tích).

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73/QĐ-XPHC ngày 06/3/2015 của Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương về hành vi Đánh bạc (đã nộp phạt ngày 12/3/2015).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/4/2021 đến ngày 19/4/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;

Có mặt tại phiên tòa.

2) **Nguyễn Văn L**- sinh năm 1992;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn V, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Nguyễn Văn M (đã chết), mẹ đẻ: Nguyễn Thị H;

Tiền án: Bản án số 27/2016/HSPT ngày 17/3/2016 của TAND tỉnh Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2019, án phí ngày 03/6/2021- chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình;

Vắng mặt tại phiên tòa- Có đơn xin xử vắng mặt.

*\* Bị hại:*

1) Ông Đặng Minh Q- sinh năm 1963. (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà 32 NĐS, thị trấn N, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

2) UBND xã Q, thành phố Hải Dương. (Có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thân Văn D- sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn HX 1, xã Q, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

*\* Những người làm chứng:*

- Chị Nguyễn Thị T- sinh năm 1980. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 09/12/2020, Nguyễn Văn V, Hoàng Xuân H- sinh năm 1989 người cùng thôn với V đi qua xã Q, TP.Hải Dương thì nhìn thấy ở trong khuôn viên Nghĩa Trang do ông Thân Văn D, sinh năm 1959, trú tại Thôn HX 1, xã Q, TP.Hải Dương (là

bảo vệ trông coi quản lý cho UBND xã Q, thành phố Hải Dương), có các cây hoa Mẫu Đơn được trồng dọc hai bên đường đi từ ngoài cổng vào tượng đài. V rủ H đến tối sẽ vào nghĩa trang đào trộm các cây hoa Mẫu Đơn đem bán lấy tiền. Khoảng 20h cùng ngày V chuẩn bị một chiếc xe cải tiến (xe kéo, xe lôi) cách nghĩa trang xã Q khoảng 60m để chuẩn bị cho việc chở cây. Sau đó, V đi về nhà thì Nguyễn Văn Q1 đến chơi. Đến hơn 00h 30' ngày 10/12/2020, V nói với H, Q1 đi đào trộm cây, tất cả đồng ý. H lấy 1 cái thuổng sắt, 1 cái mai, 1 cái đục bệt ở nhà V giắt vào chiếc xe máy loại Exciter màu đen (là xe máy mượn của anh B, nhà ở thành phố Hải Dương- đã trả và không xác định được B) và chở theo Q1, còn V đi xe máy kiểu xe Wave màu xanh đen, không biển kiểm soát (là xe máy của B1, quê ở TX.Kinh Môn- chưa làm việc được với B1) cùng đi xuống đến gần nghĩa trang xã Q. V ở bên ngoài canh giới, Q1 và H đi vào nghĩa trang đào được 06 cây hoa Mẫu Đơn, loại hoa màu đỏ, H gọi V mang xe kéo vào nhưng xe chỉ chở được 04 cây hoa, còn 02 cây đã đào bỏ lại do sợ bị phát hiện, vì khi chuẩn bị đưa cây lên xe đã có người dân phát hiện hô “trộm, trộm”. Sau đó V và H chở 04 cây hoa Mẫu Đơn về nhà hoang gần nhà V cất giấu, Q1 đi một mình về nhà V. Đến chiều ngày 10/11/2020, V và H dùng xe cải tiến (xe lôi) chở 04 cây hoa Mẫu Đơn gửi tại vườn nhà Đinh Văn T, sinh năm 1979 ở thôn T, xã Đ, huyện Nam Sách, Hải Dương. Cơ quan CSĐT, Công an thành phố Hải Dương đã thu giữ 04 cây Mẫu Đơn theo quy định. (BL 61-64; 72-75; 76-86; 87-99; 100-115). Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can thì V bỏ trốn và bị truy nã. Ngày 16/4/2021 bị bắt theo Quyết định truy nã.

Kết luận định giá tài sản số 03/KL- HĐĐG ngày 21/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, nội dung kết luận như sau: Giá trị của 06 (sáu) cây hoa Mẫu Đơn đỏ, mỗi cây có chiều cao 1,9m; đường kính tán 2m, cây thả tự do, thân bụi (nhiều thân, từ 4-8 thân), đường kính thân dưới gốc 2,5cm, là 13.200.000đ. (BL 49).

Vật chứng: 01 xe cải tiến loại xe kéo đã qua sử dụng hiện đang được quản lý tại kho vật chứng Thi hành án dân sự huyện Nam Sách.

04 cây hoa Mẫu Đơn đỏ đã trả lại cho ông Thân Văn D – quản lý nghĩa trang xã Q – TP.Hải Dương nhận.

01 thuổng sắt, 01 mai, 01 đục bệt, 01xe máy kiểu xe Wave màu xanh đen, không biển kiểm soát (V khai là xe máy của B1, quê ở TX.Kinh Môn, V đã trả cho B1- chưa làm việc được với B1) nên không thu hồi được.

Quá trình bắt truy nã, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Sách đã thu giữ của V: 01 dao sắt dài 40cm; 03 chiếc cà lê loại 14 và 17; 01 khóa Việt Tiệp đã trả lại cho V.

Trách nhiệm dân sự: UBND xã Q là bị hại trong vụ án (đã ủy quyền cho ông Thân Văn D tham gia tố tụng) không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Các đối tượng Nguyễn Văn Q1 (Hoàng Văn T), Hoàng Xuân H đã bị xét xử theo Bản án số 14/2021/HSST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Quá trình điều tra, V đã tự thú khai nhận về hành vi cùng với Nguyễn Văn L và Nguyễn Xuân H1 thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản khác như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/3/2021, Nguyễn Văn V đi xe máy (loại xe Wave màu đen, không có biển số) của V từ nhà ở của V đến nhà Nguyễn Văn L tại thôn V, xã H để rủ L cùng đi chơi. V và L đến nhà Trần Trung K- sinh năm 1996 ở khu N, thị trấn N chơi. Tại nhà K, có gặp Nguyễn Xuân H1- sinh năm 1977 người cùng khu N, thị trấn N đang ngồi chơi với K. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì cả bọn ra về. V, L rủ H1 cùng về thôn P, xã H để trộm cắp cây cảnh. V chở L bằng xe máy của V, còn H1 đi xe máy loại Sirius của H1 (do H1 đang bỏ trốn nên chưa thu hồi và làm rõ được) đi từ nhà K theo đường 5B về xã H. Khi đến trường Mầm non xã H thì V dừng xe giấu xe vào bụi chuối rồi cầm theo 01 chiếc thuổng sắt dài 01m, 01 cửa dài khoảng 70cm. H1 dùng xe máy của H1 chở V, L mang theo thuổng và cửa đến khu vườn cây của ông Đặng Minh Q ở thôn P xã H. H1 đứng ngoài đường cảnh giới còn V và L đi vào khu đất trống, trèo qua tường vào vườn. V và L dùng cửa và thuổng đào được 02 cây Mộc Hương, 03 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch, các cây đều cao khoảng hơn 1,5m, tán rộng khoảng 1m. V và L chuyển 02 cây Mộc Hương, 02 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch (bỏ lại vườn 01 cây Thạch Lựu, thuổng và cửa sắt) ra ngoài đường rồi cùng H1 dùng xe máy chở số cây trên đến nhà người tên S ở thành phố Hải Dương bán được số tiền 2.500.000đ chia nhau mỗi người 800.000đ, còn lại 100.000đ cùng nhau đi ăn sáng hết. (BL: 216-220; 238-246; 254-263; 264-278).

Bị hại ông Đặng Minh Q trình báo bị mất 03 cây Mộc Hương, 03 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch, các cây đều cao khoảng 1,5m, tán rộng khoảng 1m đã trồng được 15 năm nhưng V và L chỉ thừa nhận và chỉ có căn cứ xác định là 02 cây Mộc Hương, 03 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch, các cây đều cao khoảng 1,5m, tán rộng khoảng 1m.

Kết luận định giá tài sản số 21 ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nam Sách kết luận: cây Mộc Hương cao khoảng 02m, đường kính gốc 10cm, đường kính tán 01m tại thời điểm ngày 23/3/2021 có giá trị là 7.333.000đ; cây Thạch Lựu (loại Thạch Lựu hoa) cao khoảng 02m, đường kính gốc 10cm, đường kính tán 01m tại thời điểm ngày 23/3/2021 có giá trị là 6.333.000đ; cây Hồng Bạch cao khoảng 1,5m, đường kính gốc 05cm, đường kính tán 01m tại thời điểm ngày 23/3/2021 có giá trị là 7.000.000đ; tổng giá trị là 40.665.000đ.

Đối tượng Nguyễn Xuân H1 hiện đang bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Sách đã ra Quyết định tách vụ án, tách hành vi trộm cắp tài sản của H1 để xử lý sau.

Về vật chứng: Thu giữ tại vườn nhà ông Q 01 thùng sắt dài 1,1m, có lưới hình bản dẹt dài 7cm, rộng 04cm, cán có quấn dây cao su màu đen; 01 cửa sắt dài 40cm, phần lưới răng cưa bằng sắt dài 25cm, rộng 05cm, phần chuôi bằng gỗ cong dài 15cm; 01 chiếc mũ cối kích thước 26x31x14cm; 01 kéo cắt cây kích thước 5x16cm; 01 kim sắt kích thước 5x16cm; 01 túi vải loại có dây đeo, kích thước 33x52cm hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đặng Minh Q yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị cây bị mất là 40.665.000đ.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-NS ngày 26/7/2021, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố: Nguyễn Văn V về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn L về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo Nguyễn Văn L có đơn xin xử vắng mặt;

Bị cáo Nguyễn Văn V thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ, xử mức hình phạt thấp nhất.

Bị hại: UBND xã Q không yêu cầu bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo V; Ông Đặng Minh Q rút yêu cầu không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Người làm chứng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ:

- Điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h (Tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 16/4/2021.

- Khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h (Tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 27 đến 30 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe cải tiến (loại xe kéo) đã qua sử dụng; Tịch thu tiêu hủy 01 thuổng sắt dài 1,1m, có lưỡi hình bản dẹt dài 7cm, rộng 04cm, cán có quấn dây cao su màu đen; 01 cửa sắt dài 40cm, phần lưỡi răng cửa bằng sắt dài 25cm, rộng 05cm, phần chuôi bằng gỗ cong dài 15cm; Trả lại bị cáo V 01 chiếc mũ cối kích thước 26x31x14cm; 01 kéo cắt cây kích thước 5x16cm; 01 kìm sắt kích thước 5x16cm; 01 túi vải loại có dây đeo, kích thước 33x52cm. *(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách với Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 09/4/2021 và ngày 11/8/2021).*

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên; của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố trước khi có Quyết định nhập vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những

người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 00 giờ 30' ngày 10/12/2020, tại nghĩa trang liệt sỹ xã Q, TP. Hải Dương, tỉnh Hải Dương (do ông Thân Văn D, sinh năm 1959 trú tại thôn HX1, xã Q, TP. Hải Dương trông coi, quản lý cho UBND xã Q), Nguyễn Văn V cùng với Hoàng Xuân H, Nguyễn Văn Q1 (Hoàng Văn T) dùng thuổng, mai, đục đào để chiếm đoạt 06 cây hoa Mẫu Đơn đỏ, giá tài sản là 13.200.000 đồng.

Rạng sáng ngày 23/3/2021, tại khu vườn của ông Đặng Minh Q ở thôn P, xã H, huyện Nam Sách, Nguyễn Văn V cùng với Nguyễn Văn L và đối tượng Nguyễn Xuân H1 dùng cưa và thuổng đào, chiếm đoạt 02 cây Mộc Hương, 03 cây Thạch Lựu, 01 cây Hồng Bạch, các cây đều cao khoảng 1,5m, tán rộng khoảng 1m, giá tài sản là 40.665.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự tại địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, là phạm tội nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài đã có hành vi lợi dụng sơ hở, sự tín nhiệm của các bị hại để chiếm đoạt tài sản.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn V đã chiếm đoạt 02 lần tổng trị giá 53.865.000 đồng, đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Giá trị tài sản mà Nguyễn Văn L tham gia chiếm đoạt là 40.665.000 đồng đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án đồng phạm có nhiều bị cáo, nên cần đánh giá vai trò, vị trí, tính chất mức độ hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

4.1. Bị cáo Nguyễn Văn V trong 02 vụ trộm đều giữ vai trò chính, là người khởi xướng và thực hành tích cực nhất giữ vai trò lớn hơn L.

4.2. Bị cáo Nguyễn Văn L cũng là người cùng khởi xướng và thực hành tích cực, giữ vai trò sau V.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

5.1. Bị cáo Nguyễn Văn V 02 lần lén lút chiếm đoạt tài sản, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bản án số 126/2016/HSST ngày 14/9/2016 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 33 tháng về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong án phí ngày 21/11/2016, hình phạt tù ngày 26/02/2019- chưa được xóa án tích). Nên lần phạm tội này bị coi là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Đã tự thú về hành vi trộm cắp ngày 23/3/2021; Mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị L được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; Được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

5.2. Bị cáo Nguyễn Văn L tại Bản án 27/2016/HSPT ngày 17/3/2016 của TAND tỉnh Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/3/2019, án phí ngày 03/6/2021- chưa được xóa án tích) nên lần phạm tội này bị coi là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 173 và khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét các bị cáo V, L đều không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.



[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại UBND xã Q không yêu cầu bồi thường; ông Đặng Minh Q tại quá trình điều tra yêu cầu các bị cáo bồi thường giá trị số cây cảnh bị mất với số tiền là 40.665.000đ nhưng đến phiên tòa xét xử ông đã rút không yêu cầu bồi thường nên không phải giải quyết.

[8] Về vật chứng, biện pháp tư pháp:

8.1. Sau khi truy tìm và thu hồi cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu sử dụng hợp pháp đối với: 01 cây Thạch Lựu cao khoảng 1,5m, tán rộng khoảng 1m cho ông Đặng Minh Q; 04 cây hoa mẫu đơn đỏ, mỗi cây có chiều cao 1,9m; đường kính tán 2m, cây thả tự do, thân bụi (nhiều thân, từ 4-8 thân), đường kính thân dưới gốc 2,5cm cho ông Thân Văn D- đại diện theo ủy quyền của UBND xã Q là phù hợp.

8.2. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Nam Sách không xác định và thu hồi 01 thuổng sắt, 01 mai, 01 đục bệt, 01xe máy kiểu xe Wave màu xanh đen của V trong vụ trộm cắp ngày 10/12/2020, 01 xe máy kiểu xe Wave màu đen của V trong vụ trộm cắp ngày 23/3/2021 V khai bị mất và Cơ quan công an đã ra thông báo truy tìm nên không phải xử lý; chiếc xe máy Sirius màu trắng của H1 do chưa bắt được H1 nên xử lý cùng với đối tượng H1 là phù hợp.

8.3. Đối với 01 chiếc xe cải tiến (loại xe kéo) đã qua sử dụng; 01 thuổng sắt dài 1,1m, có lưỡi hình bản dẹt dài 7cm, rộng 04cm, cán có quấn dây cao su màu đen; 01 cửa sắt dài 40cm, phần lưỡi răng cửa bằng sắt dài 25cm, rộng 05cm, phần chuôi bằng gỗ cong dài 15cm; 01 chiếc mũ cối kích thước 26x31x14cm; 01 kéo cắt cây kích thước 5x16cm; 01 kìm sắt kích thước 5x16cm; 01 túi vải loại có dây đeo, kích thước 33x52cm là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội của bị cáo V, có giá trị không lớn, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; còn đối với chiếc xe cải tiến (loại xe kéo) đã qua sử dụng còn giá trị nên tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Đối với những người có liên quan:

9.1. Vụ Trộm cắp tài sản ngày 10/12/2020: Các đối tượng Nguyễn Văn Q1 (Hoàng Văn T), Hoàng Xuân H đã bị xét xử theo Bản án số 14/2021/HSST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương nên không phải xem xét. Đối với anh Đinh Văn T chưa có tài liệu thể hiện biết việc nhóm V, H, Q1 đi trộm cắp và hiện chưa làm việc được với T nên chưa có căn cứ xử lý về việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

9.2. Vụ Trộm cắp tài sản ngày 23/3/2021: Đối tượng Nguyễn Xuân H1 hiện đang bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT công an huyện Nam Sách đã ra Quyết định tách vụ án, tách hành vi trộm cắp tài sản của H1 để xử lý sau là phù hợp.

Đối với người tên S ở thành phố Hải Dương chưa làm việc được với S nên chưa có căn cứ xử lý về việc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có cũng như thu hồi được số cây.

[10] Bị cáo Nguyễn Văn L còn có hành vi phạm tội và đang bị các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giải quyết theo quy định, không phải xem xét trong vụ án này.

[11] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Căn cứ:**

- Điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h (Tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **37 (ba mươi bảy)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 16/4/2021, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h (Tái phạm) khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

4. Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung nộp Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc xe cải tiến (loại xe kéo) đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy: 01 thuồng sắt dài 1,1m, có lưỡi hình bản dẹt dài 7cm, rộng 04cm, cán có quấn dây cao su màu đen; 01 cửa sắt dài 40cm, phần lưỡi răng cửa bằng sắt dài 25cm, rộng 05cm, phần chuôi bằng gỗ cong dài 15cm; 01 chiếc mũ cối kích thước 26x31x14cm; 01 kéo cắt cây kích thước 5x16cm; 01 kìm sắt kích thước 5x16cm; 01 túi vải loại có dây đeo, kích thước 33x52cm.

*(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách với Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nam Sách ngày 09/4/2021 và ngày 11/8/2021).*

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trọng Bách**